

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 5020 /UBND-TH

V/v kế hoạch vay và trả nợ
công, kế hoạch tiếp nhận vốn
viện trợ nước ngoài năm 2024
và giai đoạn 2024 - 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 18 tháng 07 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 6882/BTC-QLN ngày 03/7/2023 của Bộ Tài chính về việc lập kế hoạch vay và trả nợ công, kế hoạch tiếp nhận vốn viện trợ nước ngoài năm 2024 và giai đoạn 2024 - 2026; trên cơ sở tổng hợp của các đơn vị trực thuộc, UBND tỉnh kính báo cáo Bộ Tài chính các nội dung cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Về giao kế hoạch vốn:

Căn cứ các Quyết định giao dự toán và kế hoạch vốn đầu tư năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022, Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022; theo đó, địa phương đã phân bổ kế hoạch vốn nước ngoài năm 2023 với tổng số tiền 293.581 triệu đồng (*bao gồm: kế hoạch vốn trung ương cấp phát 170.382 triệu đồng và vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ 123.200 triệu đồng*). Như vậy, kế hoạch vốn được Chính phủ giao đảm bảo nhu cầu vốn của các Dự án, chương trình sử dụng vốn ODA, vay ưu đãi trên địa bàn tỉnh năm 2023.

2. Về giải ngân vốn:

Đến ngày 30/6/2023, tổng số vốn nước ngoài (ngân sách trung ương cấp phát) năm 2023 và năm 2022 được phép kéo dài sang năm 2023 đã giải ngân đạt 50,16% kế hoạch năm (trong đó nguồn vốn năm 2023 đạt 68,59%; vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 đạt 0%). Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Tổng cộng	Kế hoạch 2022 kéo dài sang 2023	Kế hoạch 2023	Giải ngân đến 30/6/2023	Tỷ lệ giải ngân
	TỔNG CỘNG	232.955	62.573	170.382	116.860	50,16%
1	Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn	83.184	0	83.184	65.915	79,24%

2	Dự án Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP)	7.377	0	7.377	7.377	100%
3	Cung cấp trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	62.573	62.573	0	0	0%
4	Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) - Dự án thành phần tỉnh Bình Định	79.821	0	79.821	43.568	54,59%

3. Các khó khăn, vướng mắc

Dự án Cung cấp trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Hàn Quốc, thời gian Hiệp định từ tháng 4/2021 – tháng 4/2023. Tuy nhiên, trong thời gian thực hiện dự án, do các vướng mắc về cơ chế mua sắm trang thiết bị y tế nên dự án chưa thể triển khai theo thời gian quy định tại Hiệp định. Hiện nay, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Bình Định đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; UBND tỉnh Bình Định đã phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư, trong đó thời gian kết thúc dự án đến ngày 31/12/2025.

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh Bình Định có Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 22/5/2023 gửi Bộ Tài chính xem xét, thực hiện thủ tục gia hạn thời gian thực hiện Hiệp định vay đã ký kết đến ngày 31/12/2025 (*đồng thời gửi đến Văn phòng Chính phủ, Văn phòng đại diện Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc và các bộ, ngành có liên quan*).

4. Đề xuất, kiến nghị

Kính đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các bộ, ngành có liên quan quan tâm, sớm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt gia hạn Hiệp định vay của dự án “Cung cấp trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn”, sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Hàn Quốc để địa phương có cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

II. BÁO CÁO KẾ HOẠCH NĂM 2024 VÀ GIAI ĐOẠN 2024– 2026

Báo cáo tình hình thực hiện, dự kiến rút vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài, vốn viện trợ và tình hình vay, trả nợ của các dự án vay lại nguồn vốn vay

nước ngoài của Chính phủ năm 2024 và giai đoạn 2024 – 2026 theo các phụ lục đính kèm.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Vụ NSNN – Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, KH và ĐT;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K17.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tự Công Hoàng

Mẫu biểu lập kế hoạch 2.03

Đơn vị báo cáo: UBND tỉnh Bình Định

Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN RÚT VỐN VAY ODA VÀ ƯU ĐÃI NƯỚC NGOÀI NĂM 2023, DỰ KIẾN NĂM 2024 VÀ 2 NĂM TIẾP THEO

Thời gian báo cáo: Tháng 7 năm 2023
(Kèm theo Công văn số: /UBND-TH ngày tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị: Triệu đồng																					
Tên Dự án	Nhà tài trợ	Kế hoạch vốn được giao năm 2023				Ước thực hiện năm 2023				Nhu cầu rút vốn năm 2024				Nhu cầu rút vốn năm 2025				Nhu cầu rút vốn năm 2026			
		Tổng	Cấp phát		Vay lại	Tổng	Cấp phát		Vay lại	Tổng	Cấp phát		Vay lại	Tổng	Cấp phát		Vay lại	Tổng	Cấp phát		Vay lại
			XDCB	HCSN			XDCB	HCSN			XDCB	HCSN			XDCB	HCSN			XDCB	HCSN	
A		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1. Các Chương trình, dự án đã ký hiệp định đến 30/6 năm 2023 đang giải ngân		357.682	170.382	-	187.301	293.581	170.382	-	123.200	335.505	174.854	-	160.652	188.972	94.486	-	94.486	-	9.355	-	9.355
Dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) – Hợp phần: Khôi phục, cải tạo đường địa phương	WB	14.753	7.376,50		7.376,50	14.753	7.376,5		7.376,5	-											
Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn	WB	121.962	83.184		38.778	120.434	83.184		37.250	35.505	24.854		10.652	-				-	-		-
Dự án "Cung cấp trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn"	Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc	62.573			62.573	0		0		0				0				0			
Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định	ADB	158.394	79.821		78.573	158.394	79.821		78.573	300.000	150.000		150.000	188.972	94.486		94.486	-	9.355		9.355
2. Các Chương trình, dự án đang đàm phán và dự kiến sẽ ký Hiệp định trong năm 2023																					
3. Các Chương trình, dự án đã được phê duyệt chủ trương nhưng chưa ký hiệp định																					
Dự án Phát triển tích hợp thích ứng - tỉnh Bình Định	WB	0	0	0	0	0	0	0	0	300.000	150.000		150.000	1.180.000	590.000		590.000	100.000	50.000		50.000
Làng Hòa Bình Việt Nam – Hàn Quốc (KVPVP) tại tỉnh Bình Định	KOICA	0				0				10.000	10.000		0	62.000	62.000		0	16.008	16.008		0
Dự án C																					

Ghi chú:

Số liệu dự kiến rút vốn các năm 2024, 2025, 2026 quy đổi sang VND áp dụng tỷ giá hạch toán tháng 6 năm 2023 do Bộ Tài chính công bố trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính

Mẫu biểu lập kế hoạch 2.04

Đơn vị báo cáo: UBND Tỉnh Bình Định
Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VAY, TRẢ NỢ CỦA CÁC DỰ ÁN VAY LẠI NGUỒN VỐN VAY NƯỚC NGOÀI CỦA CHÍNH PHỦ NĂM 2023, DỰ KIẾN NĂM 2024 VÀ 2 NĂM TIẾP THEO

Thời gian báo cáo: Tháng 7 năm 2023
(Kèm theo Công văn số: /UBND-TH ngày tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị: triệu đồng																			
STT	Tên dự án	Nhà Tài trợ	Dự nợ cuối kì năm 2022	Ước thực hiện cả năm 2023				Dự kiến năm 2024				Dự kiến năm 2025				Dự kiến năm 2026			
				Tổng rút vốn trong năm	Trả nợ gốc trong năm	Trả nợ lãi (phí) trong năm	Dự nợ cuối năm	Tổng rút vốn trong năm	Trả nợ gốc trong năm	Trả nợ lãi (phí) trong năm	Dự nợ cuối năm	Tổng rút vốn trong năm	Trả nợ gốc trong năm	Trả nợ lãi (phí) trong năm	Dự nợ cuối năm	Tổng rút vốn trong năm	Trả nợ gốc trong năm	Trả nợ lãi (phí) trong năm	Dự nợ cuối năm
	A		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Các dự án đang thực hiện (bao gồm cả các dự án đã rút vốn, đang trả nợ)		247.350	123.200	31.700	7.339	338.850	160.652	31.700	10.643	467.801	94.486	31.700	11.147	530.587	9.355	31.700	11.169	508.242
1	Dự án Vệ sinh môi trường các thành phố duyên hải	WB	8.043		1.150		6.893		1.150		5.743		1.150		4.593		1.150		3.443
2	Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)	WB	49.772		4.799	1.075	44.973		4.799	1.075	40.174		4.799	1.075	35.375		4.799	1.075	30.576
3	Dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) – Hợp phần: Khôi phục, cải tạo đường địa phương	WB	47.105	7.377	4.172	1.200	50.310	0	4.172	1.200	46.138		4.172	1.200	41.966		4.172	1.200	37.794
4	Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn	WB	142.430	37.250	21.579	2.931	158.101	10.652	21.579	2.818	147.174	0	21.579	2.560	125.595	0	21.579	2.431	104.016
5	Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định	ADB	0	78.573		2.133	78.573	150.000		5.550	228.573	94.486		6.312	323.059	9.355		6.463	332.414
II	Các dự án dự kiến sẽ triển khai			-	-	-	-	150.000	-	5.350	150.000	590.000	-	14.875	740.000	50.000	-	1.250	790.000
1	Dự án Phát triển tích hợp thích ứng - tỉnh Bình Định	WB	-					150.000		5.350	150.000	590.000		14.875	740.000	50.000		1.250	790.000
						0													

Ghi chú:
Số liệu dự kiến rút vốn các năm 2024, 2025, 2026 quy đổi sang VND áp dụng tỷ giá hạch toán tháng 6 năm 2023 do Bộ Tài chính công bố trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính
Các dự án đang thực hiện là các dự án đã/đang rút vốn và/hoặc đang trả nợ gốc/lãi
Các dự án dự kiến sẽ triển khai là các dự án dự kiến phát sinh, sẽ vay lại từ nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ trong giai đoạn báo cáo

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU, CHI TỪ NGUỒN VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI CỦA NƯỚC NGOÀI NĂM 2024
(Kèm theo Công văn số: /UBND-TH ngày tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị: triệu đồng

STT	BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG/DỰ ÁN	Tên nhà tài trợ (TCQT+CP+PCP)	Qđ phê duyệt tiếp nhận viện trợ	Chủ dự án	Thời gian thực hiện dự án	Tổng vốn cam kết viện trợ	Lấy kể từ đầu thực hiện dự án đến 30/6 năm 2023	Ước thực hiện cả năm 2023	Số vốn được giao dự toán năm 2023	Số vốn đã được cơ quan tài chính ghi thu ghi chi	Kế hoạch năm 2024																
											Tổng số	Bảng tiền hỗ trợ trực tiếp ngân sách	ĐTPT	SNYT	SNGD-BT	ĐSKHHGD	SNVH	SNKT	SNKH	ĐBXH	BVMT	ANQP	QLHC	CTMT	Bổ sung có mục tiêu cho địa phương		
																									ĐTPT	Thường xuyên	Tên địa phương được bổ sung vốn
											1 (=2+3+...+16)	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	TỔNG SỐ					25.339	1.437	1.753	-	-	11.860	-	10.000	-	1.700	-	-	-	-	-	-	-	160	-	-	-	-
1	Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định	ADB	Hiệp định viện trợ số 0798-VIE (EF) ngày 31/12/2021	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định	2021-2026	23.142	-	-	-	-	10.000		10.000														
2	Dự án "Học bổng Phát triển Giáo dục và Kỹ năng"	Tổ chức Vòng Tay Thái Bình	4340/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh	Hội Khuyến học tỉnh Bình Định	9/2022-8/2023 (phê duyệt theo từng năm học và đang xây dựng cho năm học 2023-2024)	1.877	1.437	1.700			1.700				1.700												
3	Dự án “Chương trình hoạt động giao tiếp dựa vào cộng đồng cho trẻ khuyết tật bị nhiễm chất độc da cam”	Giáo sư Michio Umegaki, trường Đại học Keio, Nhật Bản tài trợ	2443/QĐ-UBND ngày 04/07/2023	Hội Chữ thập đỏ tỉnh Bình Định	Tháng 9 năm 2023 đến tháng 8 năm 2025.	320		53			160											160					
...																											

BIỂU MẪU VT 02

DỰ KIẾN THU, CHI VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI THUỘC NGUỒN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2024 -2026

(Kèm theo Công văn số: /UBND-TH ngày tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên chương trình, dự án, phi dự án	Chủ dự án	Nhà Tài trợ	QĐ phê duyệt	Giá trị viện trợ theo quyết định phê duyệt				Lũy kế thực hiện đến		Ước thực hiện năm 2023				KH 2024		KH 2025		KH 2026		Ghi chú
					Chia theo tính chất		Chỉ theo hình thức				Dự toán đã		Thực hiện								
					Thường xuyên	Đầu tư	Tiền	Hàng	Thường xuyên	Đầu tư	Thườn g xuyên	Đầu tư	Thường xuyên	Đầu tư	Thường xuyên	Đầu tư	Thường xuyên	Đầu tư	Thường xuyên	Đầu tư	
A	Các dự án đã ký kết, có quyết định phê duyệt tiếp nhận viện trợ				2.197	23.142	1.757	-	666	-	771	-	1.753	-	160	10.000	107	13.142	-	-	
	Dự án do Bộ, ngành/địa phương trực tiếp thực hiện				2.197	23.142	1.757	-	666	-	771	-	1.753	-	160	10.000	107	13.142	-		
1	Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định	ADB	5331/QĐ-UBND ngày 29/12/2020		23.142			0		-	-	-	-		10.000		13.142			
2	Dự án "Học bổng Phát triển Giáo dục và Kỹ năng"	Hội Khuyến học tỉnh Bình Định	Tổ chức Vòng Tay Thái Bình	4340/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh	1.877		1.437		666		771		1.700								
3	Dự án “Chương trình hoạt động giao tiếp dựa vào cộng đồng cho trẻ khuyết tật bị nhiễm chất độc da cam”	Giáo sư Michio Umegaki, trường Đại học Keio, Nhật Bản tài trợ	2443/QĐ-UBND ngày 04/07/2023	Hội Chữ thập đỏ tỉnh Bình Định	320		320						53		160		107				
B	Các dự án dự kiến sẽ ký Hiệp định, thỏa thuận viện trợ không hoàn lại														1.700	0	1.700	0	1.700		
	Dự án "Học bổng Phát triển Giáo dục và Kỹ năng"	Hội Khuyến học tỉnh Bình Định	Tổ chức Vòng Tay Thái Bình	4340/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh	1.877		1.437		666		771				1.700		1.700		1.700		Ký kết theo năm học